

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 83

Kinh văn:

**“Giả linh cúng dường hằng sa thánh
Bất như kiên dững cầu chánh giác”.**

Hai câu Kinh văn này ở trong toàn Kinh chiếm địa vị rất quan trọng, rất nhiều Đại đức xưa nay thường hay vận dụng ở trong ngôn luận chú sớ, ý nghĩa sâu rộng vô tận. Nhất là ở vào thời đại hiện đại này, chúng ta đọc hai câu Kinh văn này giống như Thế Tôn ở ngay trước mặt kẻ tai nói với chúng ta, cảm xúc rất là sâu sắc.

Kinh văn cách giảng rất nhiều, Đại đức xưa đem chữ “*Thánh*” này xem là Bồ Tát Địa Thượng, ý này cũng rất rõ ràng. Nếu như sâu hơn một tầng, rộng hơn một tầng, chữ thánh này chính là Phật Bồ Tát. Phật Bồ Tát là bao hàm lấy tất cả chúng sanh. Trên Kinh Đại thừa thường nói: “*Tất cả chúng sanh đều là Phật ở vị lai*”. “*Hoa Nghiêm*”, “*Viên Giác*” nói được càng thấu triệt hơn: “*Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật*”. Do đây có thể biết, chúng ta cúng dường tất cả chúng sanh chẳng phải là cúng dường hằng sa thánh hay sao? Tại vì sao không bằng kiên dững cầu chánh giác? Các vị phải nên biết, chỉ tu cúng dường thì bạn có được là phước báo, bạn cúng dường chư Phật Bồ Tát có nhiều hơn, phước báo của bạn cũng chẳng qua là ở cõi trời, Trời Dục Giới, Trời Sắc Giới, hưởng phước trời mà thôi. Do đó, chỉ riêng cúng dường thì không cứu cánh, cho nên không bằng kiên dững cầu chánh giác.

Kiên là kiên định tín-nguyện-hạnh, nhất là tín tâm. Phật pháp không luận là tông phái nào, không luận một pháp môn nào đều là thành vô thượng đạo. Vì sao chúng ta không thể thành tựu? Vì tín tâm của chúng ta không kiên định, tín tâm có thể dao động, do đó người tu hành rất nhiều mà người thành tựu thì ít. Những người nào có thể thành tựu? Tín nguyện kiên định, trước sau không đổi, cũng chính là nói thủy chung bất biến, con người đó cả đời quyết định có thành tựu.

Tín tâm tại vì sao có thể thoái, tại vì sao có thể thay đổi? Ở trong đây tóm lại không ngoài hai nguyên nhân. Nguyên nhân thứ nhất là chính mình từ vô lượng kiếp đến nay tu tích thiện căn phước đức nhân duyên mỏng, không sâu dày.

Nguyên nhân thứ hai là nhận thức đối với giáo lý chưa đủ sâu, cho nên học Phật, giáo nghĩa của Phật không liễu giải một cách sâu sắc. Thế Tôn ở trên hội Kim Cang Bát Nhã dạy chúng ta “*thâm giải nghĩa thú*”. Chúng ta đối với nghĩa thú của Phật pháp hiểu được không đủ sâu là do bởi hai loại nguyên nhân này, nên không ngăn nổi mê hoặc của năm dục sáu trần bên ngoài, phiền não tập khí theo đó mà thêm lớn, đạo tâm bị tiêu mất hết. Đây là từ xưa đến nay, bao nhiêu người tu hành không thể thành tựu, nhân tố chính ngay chỗ này. Cho nên nếu chúng ta muốn có thành tựu, thứ nhất tín tâm phải kiên định.

Tín tâm kiên định thực tế là khó, không phải là một việc dễ dàng. Chính mình trước đây thiện căn phước đức nhân duyên mỏng một chút cũng vẫn không sợ, nếu như chúng ta ngay trong một đời này gặp được duyên thù thắng thì có thể bỏ tức thiện căn phước đức nhân duyên không đủ. Cho nên ở trong “Quán Kinh Sớ”, Đại Sư Thiện Đạo nói rất hay, Ngài nói: “*Chín phẩm vãng sanh đều là ở duyên ngộ khác nhau*”. Chúng ta biết được Thiện Đạo là A Di Đà Phật tái sanh, lời nói này chính là A Di Đà Phật đích thân vì chúng ta nói. Do gặp duyên khác nhau, cho dù gặp được nhân duyên thù thắng, nếu như thiện căn phước đức không có cũng không được, cho dù đã có mà không đủ thì có thể bù đắp vào, nếu như không có thì cũng không thể thành tựu.

Thí dụ này rất hiển nhiên, bản thân tôi chính là một thí dụ sống động. Khi tôi còn trẻ, tôi nghe được Phật pháp rất trẻ, 25 tuổi mới được nghe Phật pháp, chính tôi luôn cảm thấy quá trẻ, do duyên không đủ. Tôi thân cận tiên sinh Phương Đông Mỹ, Phương tiên sinh học trò rất đông, tôi học Phật với Đại Sư Chương Gia, học trò của Đại Sư Chương Gia cũng rất nhiều. Sau khi Đại Sư Viên Tịch, tôi nhờ vào sự giới thiệu của lão cư sĩ Châu Kính Vũ quen biết lão cư sĩ Lý Bình Nam. Khi tôi theo lão sư Lý, học trò của lão sư Lý có đến 20 vạn người. Học trò nhiều đến như vậy nhưng vì sao không thể lộ diện? Bởi vì thiện căn phước đức nhân duyên ít, không phải họ không có, họ có, họ cũng gặp được, nhưng ít thôi. Ít mà đi theo lão sư tốt vẫn không cách gì bỏ tức, nguyên nhân chỉ là như vậy. Ngày nay chúng ta ở trong hội Singapore này duyên đầy đủ, duyên thù thắng, có thể thành tựu hay không? Chỉ ở thiện căn phước đức của các đồng tu. Nếu như các vị đồng tu chân thật thiếu thiện căn phước đức nhân duyên, ở ngay trong pháp duyên thù thắng như vậy, tôi tin tưởng bạn nhất định có thể thành tựu.

Hiện tại chúng ta sẽ giảng “Kinh Hoa Nghiêm” trong Báo Ân Đường của Tịnh Tông Học Hội, buổi sáng mỗi ngày từ mười giờ giảng đến mười một giờ rưỡi, ngày ngày giảng. Các vị có thể ở trong nhà mở mạng lên xem, chúng ta mỗi

một lần giảng đều đồng thời đưa lên mạng. Hiện tại vì tính rất là thuận tiện, chúng ta giảng Kinh tại đây, đồng tu Hoa Kỳ cũng nghe được. Chúng ta vừa thay đổi thời gian, đồng tu bên kia gọi điện thoại đến rất là hoan nghênh. Ban ngày buổi sáng mười giờ chúng ta bắt đầu giảng, ở Hoa Kỳ là 8 giờ buổi tối, họ xem là đúng lúc, 8 giờ xem đến 9 giờ rưỡi, cho nên họ gọi điện thoại đến nói vui mừng không gì bằng. Úc Châu cũng xem được, Hồng Kông cũng xem được. Đó là những gì tôi biết được, những gì tôi không biết chắc là sẽ rất nhiều. Cho nên các vị ở trong nhà có thể lắp máy vi tính để mở mạng xem, ngày ngày bạn đều xem thấy.

Thời gian đầu học Phật pháp, đọc tụng nghe giảng quan trọng hơn bất cứ thứ gì, vì sao vậy? Giúp cho bạn kiên định tín tâm, giúp cho bạn kiên định nguyện tâm, thì bạn cầu chánh giác mới có thể tin cậy được. Nếu bạn không thể thâm giải nghĩa thú, bạn sẽ giải đãi, bạn sẽ thoái chuyển. Bạn phải nên biết, khi vừa giải đãi, vừa thoái chuyển, bạn liền phải giác ngộ chính mình thiện căn phước đức không đủ, không thể thấu triệt được đối với nghĩa Kinh. Người thiện căn phước đức sâu dày thì sẽ không thoái chuyển, người thâm giải nghĩa thú cũng sẽ không thoái chuyển, hai người này quyết định thành tựu.

Mọi người đều biết thế giới này có tai nạn, làm thế nào cứu chính mình? “*Không bằng kiên dũng cầu chánh giác*”. Làm thế nào cứu giúp chúng sanh? “*Không bằng kiên dũng cầu chánh giác*”. Chân thật là tự lợi lợi tha, chân thật là phía trước quyền Kinh này đã nói “*trụ chân thật huệ*”, thực tiễn “*huệ dĩ chân thật chi lợi*”, liền thực tiễn câu nói này. Do đây có thể biết, nhất định phải tín tâm kiên định, quyết không dao động. Phải ghi nhớ giáo huấn của Đại Sư Thiện Đạo, bất luận người nào đến nói với chúng ta mà không tương ưng với pháp môn bản Kinh này, chúng ta thấy đều cự tuyệt, thấy đều không tiếp nhận. Đại Sư Thiện Đạo nói: “*Cho dù là Thích Ca Mâu Ni Phật tái sanh, mười phương chư Phật tái lai nói với bạn mà không tương ưng với Kinh này cũng không nghe*”, vì sao vậy? Đó không phải Phật thật, là Phật giả. Nếu như là Phật thật, Phật Phật như nhau, tất cả chư Phật nói ra quyết định phải tương ưng với Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói, đó là Phật thật. Đây là Đại Sư Thiện Đạo hết lời khuyên bảo đối với chúng ta, sợ nhất là chúng ta trộm nghe nói nhảm, lắng nghe vị pháp sư này, vị Đại đức kia nói thế, đối với pháp môn này, đối với Kinh điển này đưa ra lời phê bình, trong lòng lập tức liền hoài nghi, lập tức bị dao động, hoặc giả là tiếp xúc năm dục sáu trần, chính mình tham sân phiền não khởi hiện hành, tâm danh lợi liền khởi lên, liền thoái chuyển. Sự việc này thì quá nhiều, nơi nơi chón chón chúng ta đều thấy được. Giữ gìn kiên dũng không thoái thật khó.

“*Dững*” là dững mãnh tinh tấn, quyết tâm cầu chánh giác. Chánh giác ở ngay chỗ này, chúng ta ở ngay trong một đời này quyết định có thể cầu đến được, quyết định có thể thành tựu thì chỉ có một môn là niệm Phật vãng sanh bất thoái thành Phật. Một môn này thật đáng tin, thật ổn định, thật mau lẹ. Các pháp môn khác đương nhiên cũng không tệ, chỉ sợ là căn tánh chúng ta không đầy đủ, dùng lời hiện tại mà nói là điều kiện của chúng ta không đủ. Vì sao vậy? Quyết định phải đoạn phiền não, phải đoạn kiến tư, phải đoạn trần sa, phải phá vô minh, việc này thật là quá khó, đích thực không phải là việc của người hiện đại có thể làm được. Đừng nói những thứ này, chỉ nói pháp môn của Mật giáo, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là Kim Cang Thượng Sư của Mật Tông, truyền nhân của Nặc Na Hoạt Phật, ông rất thẳng thắn mà nói với mọi người, thời đại này tu học Mật pháp được thành tựu thì đã không có người, chỉ có niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Cho nên ông tiếp xúc rất nhiều đồng tu Mật Tông, ông khuyên họ gia trì “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, gia trì “*Kinh A Di Đà Yêu Giải*”, gia trì “*Phổ Hiền Bồ Tát Hạnh Nguyên Phẩm*”, ông bảo họ gia trì ba loại này. Hay nói cách khác, Mật không thành tựu, cái này thành tựu. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, sư đồ chân thật là hết lời khuyên bảo, cùng phương pháp mà Đại Sư Vĩnh Minh Diên Thọ dùng gần như hoàn toàn như nhau.

Thời đại Vĩnh Minh Diên Thọ người tham thiền rất nhiều, Ngài thấy được rất rõ ràng là không thể có thành tựu, cho nên đề xướng Thiền Tịnh song tu: “*Có Thiền có Tịnh, như hổ mọc thêm sừng*”. Cái ý này là nói gì vậy? Xem thấy bạn tu thiền không thể có thành tựu, bạn thêm phần Tịnh Độ này thì có thành tựu. Không phải Ngài khích lệ chúng ta Thiền Tịnh song tu, mà Ngài đối với người tu Thiền mà nói. Người tiên nhập vi chủ, có vấn đề thể diện, không thể buông bỏ được, cho nên tổ sư dùng phương pháp phương tiện khéo léo này, bạn thêm vào Tịnh Độ thì tốt hơn, họ liền sẽ tiếp nhận, cũng đã đủ thể diện, cũng có thể xuống được đài. Hạ lão, Hoàng Niệm lão cũng là như vậy, người học Mật cũng là có vấn đề thể diện, dùng loại phương pháp này để giúp đỡ họ, để thành tựu họ. Nếu như là người thành thật niệm Phật thì quyết định thành tựu. Đó là mười phương tất cả chư Phật tán thán ở quyển Kinh này, chúng ta đều đọc qua, Phật làm gì có vọng ngữ? Mỗi câu đều là lời giáo huấn chân thành, chúng ta phải tin tưởng, phải đem sự việc này hoàn thành ngay trong một đời này của chúng ta, duy nhất một sự việc lớn để làm. Tất cả thời, tất cả chỗ, niệm niệm tương ưng với Phật, tương ưng với A Di Đà Phật.

Lại nói với các vị, chúng ta niệm một câu A Di Đà Phật chính là chân thật cúng dường hằng sa thánh, đây là như giáo tu hành cúng dường. Chúng ta xả bỏ tất cả hưởng thụ, xả bỏ tất cả phú quý, tất cả thời gian đều dùng để niệm Phật, đều dùng để đọc Kinh, cũng là tiêu tai giải nạn thay cho chúng sanh. Đạo lý này chúng ta trong lúc giảng giải đã nói qua rất nhiều lần, đây là hành vi chân thật tự lợi lợi tha nhưng phàm phu không nhận biết, còn chư Phật Như Lai tán thán, long thiên thiên thần xem thấy thì cung kính hộ trì. Cho nên chúng ta ở ngay chỗ này, khi Thôn Di Đà chưa bắt tay trừ bị, chúng ta liền mở niệm Phật đường trước, thực tiễn việc lớn này trước. Hay nói cách khác, hóa giải kiếp nạn thế gian tất cả chúng sanh, đây là một việc lớn bức bách nhất ở ngay trước mắt, cấp tốc phải làm ngay. Chúng ta ngay trong mỗi niệm, cái niệm này là nguyện, nguyện tất cả chúng sanh cũng có thể giống y như chúng ta vậy, ngay trong một đời chúng được quả Phật cứu cánh viên mãn. Chỉ có cái nguyện này mà không thể thực tiễn thì là hư nguyện.

Nguyện làm thế nào thực tiễn? Thực tiễn nhất định phải tu hành, tự hành hóa tha, không luận vào lúc nào, không luận vào bất cứ trường hợp nào, chúng ta đem pháp môn thù thắng này giới thiệu cho người khác. Giới thiệu cho người khác phải hiểu được quán cơ. Cơ có ba loại, trong Phật pháp thường nói có thượng căn, trung căn, hạ căn, cách nói này rất khó hiểu. Loại người nào là thượng căn? Loại người nào là hạ căn? Hạ căn vẫn không tệt, vẫn còn có không có căn. Không có căn mà bạn tặng cho họ, họ cũng không cần. Cho nên chúng ta kết duyên với người, người không có căn thì trồng thiện căn cho họ, cũng không thể bỏ đi. Làm thế nào để trồng thiện căn cho họ? Họ xem thấy hình dáng của Tam Bảo, nên gọi là *“một khi nghe qua tai, mãi đã trồng được thiện căn”*. Âm thanh của Tam Bảo, hình tướng của Tam Bảo một khi nhìn thấy qua cũng là vĩnh viễn trồng được thiện căn, cho nên các vị phải hiểu rõ sự thật này. Hiểu rõ đạo lý này, bạn liền biết được hình tướng của người xuất gia đã tu phước báo rất lớn, bạn đi bộ trên đường một lúc, đi một vòng là đã biết bao nhiêu người nhìn thấy. Vừa nhìn thấy thì họ biết đây là Phật giáo đồ, Hòa thượng, người xuất gia, trong A Lại Da thức của họ có cái ấn tượng này, giống Phật đã liền trồng xuống. Điều này đồng tu tại gia không làm được. Đồng tu tại gia phải làm như thế nào? Nếu bạn muốn đi ra phố thì trên tay đeo một xâu chuỗi, người ta vừa nhìn thì A Di Đà Phật. Bạn phải có tiêu chí đưa ra, đây là để cho tất cả chúng sanh trồng giống Phật. Người không có giống Phật thì trồng giống Phật cho họ, chúng ta phải thật có tâm mà làm. Có không ít đồng tu đến nơi đây để nghe Kinh, tham gia pháp hội, tự mình lái xe đến, trên xe

chúng ta trước sau đều dán nhiều chữ A Di Đà Phật. Xe của bạn đi đến nơi đâu, người ta vừa nhìn thì đã gieo duyên Phật cho họ rồi. Đây đều là thuộc về pháp cúng dường. Người hạ căn nghe được rất hoan hỷ, có thể chấp tay cung kính, họ không đến nghe Kinh, họ không đến niệm Phật, đó là hạ căn. Người trung căn sau khi nghe rồi, sau khi biết rồi thì họ sẽ đến nghe Kinh, cũng sẽ đến niệm Phật. Người thượng căn sau khi nghe được thì cả đời họ liền sẽ nương vào pháp môn này, ngay trong một đời này quyết định vãng sanh thành Phật. Người trung căn chưa chắc một đời này có thể vãng sanh, người thượng căn quyết định được sanh Tịnh Độ.

Bình thường chúng ta phải hiểu được quán cơ, phải hiểu được giúp đỡ tất cả chúng sanh, cho nên chúng ta kiên dũng cầu chánh giác cũng không quên cúng dường hằng sa thánh, lấy kiên dũng cầu chánh giác làm chủ, cúng dường hằng sa thánh cùng tất cả chúng sanh rộng kết pháp duyên, duyên thù thắng. Ở trên Kinh Phật thường nói: *“Phật không độ người vô duyên”*. Do đây có thể biết, kết duyên là quan trọng đến dường nào, đặc biệt là người xuất gia. Người xuất gia tiếp nhận cúng dường của tín đồ, lấy cúng dường để làm cái gì? Nhất định đi kết pháp duyên, đó là công đức chân thật. Phần cúng dường này nếu chính mình đem đi hưởng thụ thì hỏng rồi, đó chính là nạn ngữ trong nhà Phật thường nói: *“Đời này không liễu đạo, mang lông đội sừng để trả”*. Cho nên nhất định phải hiểu được rộng kết pháp duyên, tất cả vì chúng sanh, vì Phật pháp.

Chúng ta cũng thấy là thế gian có không ít viện dưỡng lão, chúng ta ở Úc Châu tham quan rất nhiều thôn dưỡng lão, từng tòa nhà của người già. Tôi rất lưu ý đến việc này, xem được rất nhiều. Có người nói viện an lão là công trình không có hy vọng, họ đến nơi đó để chờ chết, đời sống vật chất chăm sóc được rồi nhưng đời sống tinh thần trống rỗng. Cho nên chúng ta muốn thành lập Thôn Di Đà, hiện tại chúng ta tiếp xúc tôn giáo bên ngoài nhiều, rất nhiều tôn giáo đều lập viện dưỡng lão, đều thành lập viện cô nhi, chúng ta phải khích lệ họ, giúp đỡ họ. Viện dưỡng lão là công trình có hy vọng, có đại hy vọng. Viện dưỡng lão của nhà Phật, tương lai vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc; thông thường những người trong viện dưỡng lão của các tôn giáo tương lai đều muốn lên thiên đường, hưởng thiên phước, làm sao mà không hy vọng chứ? Hy vọng này từ do đâu mà có? Hy vọng từ giáo dục tôn giáo, bạn dưỡng lão, dưỡng cho họ, ngày ngày phải cho họ lên lớp, nhất định phải có thầy tôn giáo mỗi ngày giảng Kinh nói pháp với họ, lãnh đạo họ tu hành. Mỗi một tôn giáo đều có phương thức tu hành của họ, như vậy đều có thể đạt đến mục tiêu mong cầu của tôn giáo là lên trời, vãng sanh,

không đọa ba đường ác, không còn đến nhân gian chịu khổ, làm sao mà họ không còn có hy vọng chứ? Tràn đầy hy vọng. Nếu như viện dưỡng lão này không có người giảng Kinh nói pháp, không có người lãnh đạo tu hành thì đích thực là có vấn đề. Chúng ta xem thấy người già không phải đang nghĩ tưởng xằng bậy thì là như ngây như dại. Ngây ngây dại dại là rơi vào vô minh, nghĩ tưởng xằng bậy nhà Phật gọi là trạo cử, hai loại hiện tượng này đều không tốt, đều là nhân của ba đường ác. Cho nên chúng ta giúp đỡ viện dưỡng lão là công trình tràn đầy hy vọng, tràn đầy sáng lạn, quyết không phải là công trình vô vọng như người thông thường đã nói. Tuổi già giúp cho họ thành tựu, giúp cho họ đời sau càng hạnh phúc càng tốt đẹp hơn đời này. Viện cô nhi càng phải giúp đỡ chúng thành tựu đức hạnh kỹ năng, học vấn của chúng. Chúng ta phải chân thật có lòng yêu thương, cố gắng mà dạy bảo chúng. Đây đều là thuộc về cúng dường hằng sa thánh, đem những công đức này hồi hướng cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đây chính là nhiều phước đức, nhiều thiện căn, nhiều nhân duyên. Trên “Kinh Di Đà” nói: *“Không thể thiếu thiện căn phước đức nhân duyên mà được sanh nước kia”*. Chúng ta tạo ra là nhiều thiện căn, nhiều phước đức. Cho nên chính mình khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều không rời khỏi quan niệm này, hành hành đều thực tiễn quan niệm này.

Lần này tôi giảng Kinh ở Hồng Kông, có đồng tu hỏi tôi niệm Phật thế nào mới có thể nắm chắc được phần vãng sanh? Tôi nói với họ, biết trước giờ chết, không có bệnh khổ, ngồi mà đi, đứng mà đi thì nắm chắc. Họ hỏi vậy có thể làm được hay không? Tôi nói, có thể, vấn đề chính là bạn có chịu làm hay không? **Chân thật đoạn ác tu thiện, tích công bồi đức, tu phước không nên hưởng phước, phước báo giữ lại khi lâm chung hưởng.** Khi lâm chung không có bệnh khổ là đại phước báo. Khi lâm chung rõ ràng tường tận, xem thấy Phật đến tiếp dẫn, nói với thân bằng quyến thuộc của bạn là *“bye bye, tôi đi đây”*, đó là phước báo đệ nhất đẳng, một đời tu tích đến lúc này hưởng. Bạn vừa biểu diễn như vậy thì bạn độ biết bao nhiêu người? Người ta xem thấy bạn vãng sanh thì không tin tưởng cũng tin tưởng. Chúng ta nói đến rách da miệng nhưng chưa chắc họ đã tin, khi vừa biểu diễn như vậy thì họ liền tin tưởng.

Họ lại hỏi tôi, vậy phải làm bằng cách nào? Tôi vừa rồi nói là nguyên tắc, bạn phải tu bố thí cúng dường. Người đến trung niên đều phòng bị tương lai phải chết, phải chuẩn bị một ít tiền tương lai dưỡng lão, lại muốn chuẩn bị một ít tiền làm phí thuốc thang, sợ mình bị bệnh. Tôi liền nói với họ, bạn nên đem tiền dưỡng lão của bạn cho đi, tặng cho viện dưỡng lão, đem phí thuốc thang của bạn cho

luôn đi, tặng cho những người bệnh khổ. Bạn có thể làm được thì bạn nhất định biết trước giờ chết, không bị bệnh, đứng mà đi, ngồi mà ra đi. Do nguyên nhân gì? Bạn không có tiền để bệnh, bạn không có tiền để dưỡng lão, bạn liền thành công rồi. Bạn muốn chuẩn bị một ít tiền để dưỡng lão thì bạn không già không được, chuẩn bị một ít tiền để làm phí thuốc thang thì bạn không thể không bị bệnh, bạn làm sao có thể đi được tự tại chứ? Trong đây có đạo lý, bạn phải hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật. Tại vì sao người khác có thể làm được còn chúng ta không làm được? Chúng ta từ ngay gốc, quan niệm đã sai lầm rồi. Chân thật đi tu từ bị hỉ xả, phải xả được sạch trơn, đây là quyết định nắm chắc ngay trong một đời viên mãn thành tựu. Cho nên ý nghĩa của hai câu nói này rất là sâu, rất là rộng lớn, chúng ta nói không hết. Hai câu này chỉ nói đến chỗ này.

* * *

Kinh văn: “Nguyện đương an trụ Tam Ma Địa, hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết, cảm đắc quang đại thanh tịnh cư, thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân”.

Câu này chính là quả báo của “*kiên dững cầu chánh giác*”, bài kệ phía sau chính là thực tiễn “*cúng dường hằng sa thánh*”. Bạn xem, trước thành Phật, sau độ chúng sanh, đó là chánh lý. Chính mình không có thành tựu mà muốn độ hóa chúng sanh thì khó. Khó ở chỗ nào? Sợ bị chúng sanh độ đi mất. Sự việc này thì quá nhiều rồi, cho nên người xưa có một chỗ tốt là khi chính mình chưa có thành tựu thì cả đời không rời khỏi lão sư. Chính mình chưa có thành tựu mà rời khỏi lão sư thì rất dễ dàng mê đắm trong năm dục sáu trần, mê ở danh vọng lợi dưỡng, vậy thì đọa lạc sẽ rất nhanh. Khi vừa đọa lạc xuống thì quay đầu rất khó, không dễ dàng, cho nên có tính cảnh giác cao độ, không rời khỏi lão sư, không rời khỏi bạn đồng tu, nương nhờ vào chúng.

Chúng ta xem đoạn Kinh văn này, mở đầu là “*nguyện đương an trụ tam ma địa*”. Thực tế mà nói, đây là cầu thành Phật nhiếp Tịnh Độ nguyện, ngay trong tám câu này là quy nạp các nguyện, cũng chính là hạt nhân của 48 nguyện.

Câu thứ nhất nói: “*Nguyện đương an trụ tam ma địa*”. Tam Ma Địa là gì? Chính là Niệm Phật Tam Muội. Đoạn Kinh văn này là nói Tỳ Kheo Pháp Tạng, tức A Di Đà Phật tu hành ở nhân địa. Pháp Tạng thực tế mà nói là Thế Tôn Ngài thị hiện làm ra tấm gương cho chúng ta xem. A Di Đà Phật có phải ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc mới thành Phật hay không? Nếu như bạn có cách nhìn này, cách nghĩ này thì bạn hoàn toàn sai rồi. Pháp Tạng cũng là cổ Phật tái lai, Thế

giới Tây Phương Cực Lạc là hóa độ của Ngài. Giống như Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, ba ngàn năm trước xuất hiện ở phía bắc Ấn Độ thị hiện tám tướng thành đạo, có phải vào lúc đó Thích Ca Mâu Ni Phật mới tu hành chứng quả hay không? Không phải. Thế Tôn Ngài ở trong “Kinh Phạm Võng” nói với chúng ta, lần này Ngài đến biểu diễn thành Phật là lần thứ tám ngàn. vở kịch này diễn rất quen thuộc, đã diễn tám ngàn lần rồi. A Di Đà Phật ở Thế giới Cực Lạc thành Phật cũng giống như Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, cũng không biết đã diễn bao nhiêu lần rồi. Cho nên chúng ta biết được cổ Phật thị hiện, không phải chân thật ở ngay đời này mới thành Phật. Sự việc này Đại đức xưa cũng có thảo luận, có người nói thân phận của Pháp Tạng vào lúc này là Bồ Tát Thập Địa, cũng có người nói là Bồ Tát Địa Thượng. Thực tế mà nói, chân thật là cổ Phật tái lai, hoàn toàn là thị hiện để cho chúng ta xem, làm cho chúng ta xem, bảo chúng ta học tập, lấy Ngài làm tấm gương, học tập với Ngài. Trên nhân địa, chúng ta hiện tại ở nhân địa vẫn chưa vãng sanh thì học Pháp Tạng Tỳ Kheo, tương lai sau khi vãng sanh thì học A Di Đà Phật, đó là học quả địa, trước khi chưa vãng sanh học nhân địa. Bạn thử nghĩ xem, ý nghĩa của thị hiện này bao nhiêu sâu? Chúng ta không từ ngay chỗ này mà thể hội, chúng ta làm sao có thể giác ngộ, chúng ta làm sao có thể tường tận, chúng ta từ chỗ nào mà bắt tay vào học tập? Chư Phật Như Lai từ bi đến cùng tột. Trên Kinh Đại Thừa thường nói thân-ngữ-ý tam luân hóa độ chúng sanh, đó chính là dạy cho chúng ta. Chúng ta phải an trụ Tam Ma Địa, cũng phải học A Di Đà Phật ở nhân địa. “*Nguyện đương an trụ Tam Ma Địa*”. Chúng ta phải đem tâm an trụ ở ngay trong Niệm Phật Tam Muội. Trên Kinh nói: “*Niệm Phật Tam Muội, Tam Muội Trung Vương*”.

Tam Muội là tiếng Phạn, phiên dịch thành ý Trung Quốc là chánh thọ, hưởng thụ bình thường. Hưởng thụ bình thường là gì? Chấp trì danh hiệu, đó mới là chân thật hưởng thụ bình thường. Chúng ta quên mất đi Phật hiệu thì nghĩ tưởng xằng bậy. Nghĩ tưởng xằng bậy là thọ dụng không bình thường. Các vị phải nên biết, nghĩ tưởng xằng bậy là tạo nghiệp luân hồi. Chúng ta chính mình phải có tâm cảnh giác, một ngày 24 giờ đồng hồ, tí míc mà tư duy là ngay trong 24 giờ đồng hồ ta tạo ra là nghiệp gì? Mỗi ngày ta niệm Phật chiếm bao nhiêu thời gian, khởi vọng tưởng chiếm bao nhiêu thời gian, rơi vào vô minh chiếm bao nhiêu thời gian? Lúc nào thì rơi vào vô minh? Ngủ nghỉ là rơi vào vô minh. Cái sở này phải cố gắng mà tính thì liền biết được chính mình có nắm chắc được phần vãng sanh hay không? Nếu như thời gian chánh niệm dài, siêu vượt vọng tưởng, siêu vượt

vô minh thì công phu của bạn liền có lực, bạn mới chân thật an trụ ở ngay trong niệm Phật Tam Muội.

Ngủ nghỉ là ma chướng. Ở trên Kinh Phật thường nói, tài, sắc, danh, thực, thùy là gốc của năm điều địa ngục. Ngủ nghỉ cũng là một điều của địa ngục. Có phương pháp gì đột phá hay không? Có! Các bạn, các vị pháp sư trẻ tuổi từ đại lục Trung Quốc đến, trong đại lục có những người chân thật tu hành. Tôi chưa thấy qua, nhưng tôi nghe cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói, chân thật có người niệm Phật suốt cả năm không hề ngủ nghỉ, 24 giờ đồng hồ niệm Phật, lạy Phật. Có người không tin tưởng, phái người luân phiên xem, quả nhiên không sai, mỗi ngày đều như vậy. Bạn đến thỉnh giáo với ông ấy, ông làm thế nào đoạn dứt được ngủ nghỉ? Chúng ta vì sao không đoạn được? Ở trên Kinh Phật nói được rất hay, ngay đến Bồ Tát Mã Minh trong “Khởi Tín Luận” đã nói với chúng ta là “*bổn giác vốn có, bất giác vốn không*”. Tài, sắc, danh, thực, thùy là bất giác, bổn lai không. Bổn lai không thì quyết định có thể đoạn dứt, bổn lai có thì quyết định có thể chứng được, vấn đề là bạn có quyết tâm đoạn nó hay không? Bạn phải hạ quyết tâm đoạn nó thì sẽ đoạn được. Chân thật hạ quyết tâm phải đột phá cái cửa ải này, đột phá cái cổ bình, lại nói với các vị, các vị còn có chư Phật hộ niệm, còn có long thiên thiện thần hộ trì, làm gì mà không làm được chứ?

Niệm Phật đường của chúng ta ở nơi đây, các vị cũng có chút thí nghiệm nhỏ. Thông qua thí nghiệm nhỏ này, tôi tin tưởng có thể tăng thêm tín tâm của các vị. Rất nhiều vị đồng tu ngày ngày ngủ nghỉ quen rồi, còn ngủ nướng nữa, đến niệm Phật đường nghe nói niệm Phật 24 giờ đồng hồ thì e rằng chịu không nổi. Kết quả niệm qua 36 giờ thì rất nhẹ nhàng, rất thoải mái, sau khi niệm xong cũng không bị ngủ gật, cũng không muốn ngủ nữa. Đây chính là bạn dần dần đột phá. Bạn có thể 36 giờ đồng hồ tinh thần đầy đủ thì bạn liền cũng có thể 360 ngày tinh thần đầy đủ, vấn đề bạn có phải chân thật đột phá hay không? Việc đột phá này quan trọng nhất có một nhân tố là tâm thanh tịnh, tâm địa chân thật thanh tịnh. Vì sao vậy? An trụ Tam Ma Địa, tâm địa thanh tịnh một trần không nhiễm thì bạn liền làm được. Trong lòng có phiền não, có lo lắng, có vương bận, còn có nhiều thứ không buông bỏ được, vậy thì không được, bạn vẫn muốn trải qua đời sống của người thế gian thông thường. Quả nhiên đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, buông bỏ, thì bạn liền có thể trải qua đời sống của Phật Bồ Tát. Không những Phật Bồ Tát không có ngủ nghỉ, xin nói với các vị, người Trời Vô Sắc Giới thì đã không có ngủ nghỉ. Trời Sắc Giới vẫn còn, thế nhưng thời gian ngủ nghỉ ít. Trời Dục Giới có sáu tầng, càng hướng lên trên mà đi thì thời gian ngủ nghỉ càng

ít, đến sơ thiền thì không còn ngủ nghỉ. Người thế gian đều có thể làm được, huống hồ Phật Bồ Tát? Chúng ta phải có lòng tin.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ